

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**

-----☪ ☪ ☪-----

Số: 095/2013/CV-TGD-SAIDONG URBAN JSC  
V/v: Công bố thông tin Biên bản họp và Nghị quyết  
ĐHĐCĐ thường niên 2013 của Công ty

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪ ☪ ☪-----

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2013

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**  
**- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng (“Công ty”), mã chứng khoán SDI, xin gửi tới Quý Cơ quan lời chào trân trọng.

Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của công ty đại chúng theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 05/4/2012, Công ty xin công bố như sau:

Ngày 08/4/2013, Chủ tịch Hội đồng quản trị đã thay mặt Đại hội đồng cổ đông Công ty ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 số: 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ-SAIDONG URBAN JSC.

Xin kính mời Quý Cơ quan xem nội dung của Nghị quyết này cùng Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 gửi kèm theo.

Xin cảm ơn và kính chào trân trọng!

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VP Công ty.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Trần Hoài An*

*Handwritten mark*

Số: 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ-SAIDONG URBAN JSC

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2013

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng ("Công ty");
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty ngày 08/4/2013;
- Biên bản kiểm phiếu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty ngày 08/4/2013.

**QUYẾT NGHỊ:**

**1. Thông qua Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2012 của Hội đồng Quản trị.**

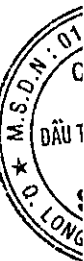
*Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 119.960.510 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*

**2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2012 và kế hoạch kinh doanh năm 2013.**

*Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 119.960.510 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*

**3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc năm 2012.**

*Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 119.960.510 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*



*[Handwritten signature]*

**4. Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2012 của Công ty.**

*Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 119.960.510 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*

**5. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2013.**

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các Công ty kiểm toán có thể được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2013, gồm:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
2. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam;
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
4. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Giao Tổng giám đốc Công ty xem xét và quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán có tên trong danh sách trên làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2013.

*Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 119.960.510 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*

**6. Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2012 của Công ty như sau:**

- Lợi nhuận sau thuế năm 2012 của Công ty là: 309.813.395.637 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại thời điểm ngày 31/12/2012 là: 427.841.844.993 đồng, tương đương 35,65% vốn điều lệ của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án không chi trả cổ tức cho năm 2012. Toàn bộ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối hiện có sẽ được giữ lại để bổ sung vốn hoạt động và kinh doanh của Công ty.

*Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 95.960.510 cổ phần, chiếm 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*

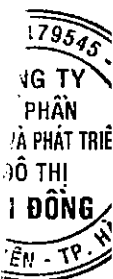
**7. Thông qua chủ trương sử dụng tài sản của Công ty theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội.**

*Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 119.960.510 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*

**8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:**

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Điều lệ Công ty theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội.

Thông qua Điều lệ mới của Công ty bao gồm các điều khoản đã được sửa đổi, bổ sung. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện tại ký ngày 27/4/2012 và các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.



Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 119.960.510 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.

#### 9. Thi hành nghị quyết

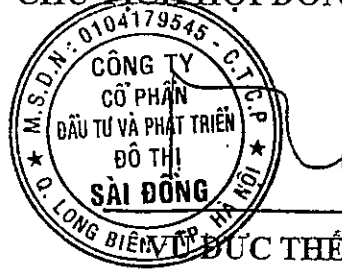
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN,  
TTLKCKVN;
- Các cổ đông;
- Lưu VP Công ty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Số: 01/2013/QĐ-HĐQT-SAIDONG URBAN JSC

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2013



## BIÊN BẢN HỌP

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG

### CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG

- Trụ sở chính: Số 7, đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vincom Village, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội,
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0104179545 do Phòng Đăng ký kinh doanh số 01 - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/9/2009.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2013 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng (“**Công ty**”) được triệu tập hợp lệ theo Quyết định số 01/2013/QĐ-HĐQT-SAIDONG URBAN JSC ngày 05/02/2013 của Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”).

**Thời gian và địa điểm họp:** Cuộc họp bắt đầu vào lúc 9h00 ngày 08 tháng 4 năm 2013 tại Phòng họp 7110 – Tầng 1 Nhà Khách – Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Sinh thái Vincom Village, Long Biên, Hà Nội.

#### A. PHẦN THỦ TỤC

##### 1. Tuyên bố lý do

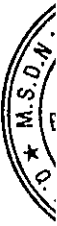
Người dẫn chương trình tuyên bố lý do triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”): Căn cứ vào Điều lệ Công ty và Luật pháp hiện hành, HĐQT Công ty triệu tập Đại hội theo Quyết định số 01/2013/QĐ-HĐQT-SAIDONG URBAN JSC ngày 05/02/2013.

##### 2. Thành phần cổ đông dự họp:

- (i) Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và thông qua người được ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội là 27 người, trong đó:
  - Số cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội là 19 cổ đông đại diện cho 24.021.020 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty; và
  - Số cổ đông ủy quyền hợp lệ cho người khác tham dự Đại hội là 8 cổ đông đại diện cho 95.939.490 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- (ii) Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội là 119.960.510 cổ phần chiếm 99,97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Đại hội đủ điều kiện để tiến hành khi có số cổ đông dự họp, theo hình thức tham dự trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền, đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

##### 3. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội: Ông Vũ Đức Thế – Chủ tịch HĐQT Công ty.



Handwritten mark or signature at the bottom right corner.

**4. Tuyên bố khai mạc Đại hội.**

Ông Vũ Đức Thế – Chủ tọa – phát biểu và tuyên bố khai mạc Đại hội.

**5. Chủ tọa Đại hội chỉ định Thư ký Đại hội:**

- Bà Nguyễn Thu Hiền

**6. Chủ tọa Đại hội đề cử Ban Kiểm phiếu và được Đại hội thông qua với tỷ lệ đồng ý 100% như sau:**

- Ông Trần Đăng – Trưởng Ban kiểm phiếu;

- Bà Ngô Thị Nguyệt – Thành viên Ban Kiểm phiếu;

- Ông Trần Văn Huy – Thành viên Ban Kiểm phiếu.

**B. NỘI DUNG CUỘC HỌP**

**I. Thông qua nội dung Chương trình Đại hội.**

Chủ tọa công bố và Đại hội thông qua Chương trình Đại hội (*Phụ lục 1 – Đính kèm Biên bản này*) với tỷ lệ là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành.

**II. Báo cáo và trình bày các vấn đề cần được cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua tại Đại hội.**

1. Ông Vũ Đức Thế – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2012 của HĐQT Công ty.

2. Bà Trần Hoài An – Tổng giám đốc trình bày Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2012 và kế hoạch kinh doanh năm 2013 của Công ty.

3. Bà Trần Thanh Mai – Đại diện Ban Kiểm Soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm Soát về hoạt động quản lý Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty năm 2012.

4. Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Kế toán trưởng trình bày: i) Báo cáo tình hình Tài chính đã được kiểm toán năm 2012 của Công ty; và ii) Tờ trình phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2013 của Công ty.

5. Ông Vũ Đức Thế – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2012 của Công ty.

6. Ông Vũ Đức Thế – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình thông qua chủ trương sử dụng tài sản Trung tâm thương mại Vincom Center Long Biên.

7. Ông Phạm Thiều Hoa – Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo tình hình triển khai Dự án Khu đô thị sinh thái Vincom Village của Công ty.

8. Ông Vũ Đức Thế – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

**III. TRAO ĐỔI VÀ THẢO LUẬN - (*Phụ lục 2 – Đính kèm Biên bản này*)**

**IV. BIỂU QUYẾT VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI.**

**1. Hướng dẫn biểu quyết và tiến hành biểu quyết:**

Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn cách thức và thể lệ biểu quyết.

**2. Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết các nội dung cần thông qua.**

041  
CỘNG  
HÒA  
XÃ HỘI  
CHỦ NGHĨA  
LIÊN ĐẢNG  
VIỆT NAM  
SÀI GÒN

3. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết tại Đại hội.

V. CÁC QUYẾT ĐỊNH ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA TẠI CUỘC HỌP.

1. Thông qua Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2012 của HĐQT Công ty (Phụ lục 3 – Đính kèm Biên bản này).

*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 119.960.510 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*

2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2012 và kế hoạch kinh doanh năm 2013 của Công ty (Phụ lục 4 – Đính kèm Biên bản này).

*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 119.960.510 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc năm 2012 (Phụ lục 5 – Đính kèm Biên bản này).

*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 119.960.510 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*

4. Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2012 của Công ty .

*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 119.960.510 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*

5. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2013.

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các Công ty kiểm toán có thể được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2013, gồm:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
2. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam;
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
4. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Giao Tổng giám đốc Công ty xem xét và quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán có tên trong danh sách trên làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2013.

*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 119.960.510 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*

6. Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2012 của Công ty như sau:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2012 của Công ty là: 309.813.395.637 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại thời điểm ngày 31/12/2012 là: 427.841.844.993 đồng, tương đương 35,65% vốn điều lệ của Công ty.

ĐHĐCĐ phê duyệt phương án không chi trả cổ tức cho năm 2012. Toàn bộ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối hiện có sẽ được giữ lại để bổ sung vốn hoạt động và kinh doanh của Công ty.

545  
TY  
AN  
IAT TRI  
HI  
ONG  
TP.

*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 95.960.510 cổ phần, chiếm 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*

7. **Thông qua chủ trương sử dụng tài sản của Công ty (Phụ lục 6 – Đính kèm Biên bản này).**

*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 119.960.510 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*

8. **Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:**

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Điều lệ Công ty theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội (Phụ lục 7 – Đính kèm Biên bản này).

Thông qua Điều lệ mới của Công ty bao gồm các điều khoản đã được sửa đổi, bổ sung. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện tại ký ngày 27/4/2012 và các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.

*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 119.960.510 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.*

### C. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản này và các Phụ lục đính kèm được Đại hội thông qua toàn văn tại cuộc họp với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tán thành của các cổ đông dự họp.

Sau khi thông qua Biên bản này, Chủ tọa đã tuyên bố bế mạc Đại hội vào hồi 10h45 cùng ngày.

Thư ký cuộc họp

*Nguyễn Thu Hiền*

Nguyễn Thu Hiền

Chủ Tọa Cuộc Họp  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị





## Phụ lục 1

(đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2013 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng)

### CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG

- Thời gian: 09h00 Thứ Hai - ngày 08 tháng 4 năm 2013
- Địa điểm: Phòng họp 7110 – Tầng 1 Nhà Khách – Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Sinh thái Vincom Village, Long Biên, Hà Nội

Thời gian	Nội dung chi tiết	Chủ trì
09h00 – 09h30	Đăng ký đại biểu tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ	Ban Tổ chức
	Phát tài liệu và Thẻ biểu quyết	
09h30 – 09h35	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
09h35 – 09h40	Giới thiệu Đoàn chủ tịch và Chủ tọa cuộc họp	MC
09h40 – 09h50	Khai mạc cuộc họp	Đoàn Chủ tịch
	Chỉ định Thư ký	
	Bầu Ban kiểm phiếu	
	Thông qua chương trình họp	
09h50 – 10h30	Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2012 của HĐQT	Đoàn Chủ tịch
	Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2012 và kế hoạch kinh doanh năm 2013	Tổng Giám đốc
	Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc năm 2012	Ban Kiểm soát
	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012	Kế toán trưởng
	Tờ trình của HĐQT về phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2013 của Công ty	Kế toán trưởng
	Tờ trình của HĐQT về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2012	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình của HĐQT đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình của HĐQT thông qua chủ trương sử dụng tài sản của Công ty	Đoàn Chủ tịch
	Báo cáo tình hình triển khai thực hiện dự án của Công ty	Đoàn Chủ tịch
10h30 – 10h45	Trao đổi thảo luận	Đoàn chủ tịch
10h45 – 10h50	Hướng dẫn biểu quyết và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội	Ban kiểm phiếu
10h50 – 11h15	Kiểm phiếu - Nghi giải lao	Ban Kiểm phiếu
11h15 – 11h20	Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
11h20 – 11h30	Thông qua Biên bản cuộc họp và Bế mạc Đại hội	Đoàn Chủ tịch

M.S.D.N

## Phụ lục 2

(đính kèm Biên bản họp ĐHCĐ thường niên 2013 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng)

### NỘI DUNG TRAO ĐỔI VÀ THẢO LUẬN TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG ("Công ty Sài Đồng")

1. Ý kiến của Cổ đông - Công ty TNHH Một thành viên Hanel ("Công ty Hanel"), đại diện: Bà Đoàn Thị Kim Oanh (đại diện theo ủy quyền):
  - Về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2012 của Công ty Sài Đồng: Công ty Hanel không nhất trí với phương án không chi trả cổ tức năm 2012 của Công ty Sài Đồng. Đề nghị Công ty Sài Đồng có phương án chi trả cổ tức năm 2012 cho cổ đông, do Công ty Hanel là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước nên sẽ phải báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về hiệu quả việc đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp.
  - Về sửa đổi, bổ sung một số điều khoản trong Điều lệ Công ty Sài Đồng:
    - ❖ Điều 10.2, khoản g: đề nghị sửa thành "*Trong trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, có quyền nhận một phần tài sản còn lại của Công ty theo tỷ lệ vốn góp, sau khi Công ty đã thực hiện các khoản thanh toán cho các chủ nợ và bất kỳ Cổ đông Ưu đãi nào và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật*";
    - ❖ Điều 10.2, khoản i: nêu rõ định nghĩa thế nào là "*bỏ phiếu từ xa hợp lệ*"
    - ❖ Điều 10.2, khoản m: đề nghị không đưa vào Điều lệ Công ty Sài Đồng do trong trường hợp các quyết định vi phạm pháp luật tổn hại tới Công ty Sài Đồng, cần xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân đối với các quyết định gây thiệt hại, không thể quy định chung chung về trách nhiệm đền bù cho Công ty Sài Đồng.
    - ❖ Điều 12, Khoản 9: Không đồng ý với sửa đổi, bổ sung này, Công ty Sài Đồng phải có trách nhiệm cập nhật địa chỉ, thông tin để liên lạc được với cổ đông, nếu không thể liên lạc được với cổ đông theo địa chỉ và thông tin công ty có thì phải tìm cách liên lạc khác, ví dụ qua các phương tiện thông tin đại chúng.
  - Về thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT") và Ban Kiểm soát ("BKS") Công ty Sài Đồng:

Công ty Hanel đề nghị bắt đầu thực hiện chi trả thù lao cho các Thành viên HĐQT, thành viên BKS và Phó Tổng Giám đốc Công ty Sài Đồng.

## 2. Phản trả lời của đại diện Công ty Sài Đồng:

### - Về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2012:

- ❖ Ông Vũ Đức Thế – Chủ tịch HĐQT: về mặt nguyên tắc trong đầu tư khi công ty chưa thu hồi vốn sẽ không thực hiện việc chi trả cổ tức. Hiện nay, Công ty Sài Đồng còn phải thực hiện các nghĩa vụ về tài chính, thanh toán các chi phí dự án nên tạm thời để đảm bảo lợi ích tốt nhất cho Công ty Sài Đồng, đảm bảo nguồn vốn, duy trì hoạt động, không nên thực hiện việc chi trả cổ tức.
- ❖ Ông Phạm Thiệu Hoa – Thành viên HĐQT: Trong năm 2013, Công ty Sài Đồng sẽ phải thực hiện các nghĩa vụ tài chính, thanh toán các chi phí dự án nên mong muốn Công ty Hanel thông cảm và chia sẻ với các khó khăn của Công ty Sài Đồng.

### - Về sửa đổi, bổ sung một số điều khoản trong Điều lệ Công ty Sài Đồng:

Ông Trần Đăng – Đại diện Ban Tổ chức Đại hội trả lời:

- ❖ Điều 10.2, khoản g và Điều 10.2, khoản m: Công ty Sài Đồng đã tiếp thu các ý kiến đóng góp của Công ty Hanel và đã sửa trong Tờ trình.
- ❖ Điều 10.2, khoản i: Đây là quy định mới trong Thông tư 121 của Bộ Tài chính, khuyến nghị công ty đại chúng cần nỗ lực để thực hiện áp dụng “bỏ phiếu từ xa” đảm bảo tối đa quyền lợi của cổ đông. Do đó, trong Tờ trình sửa đổi Điều lệ lần này đã quy định cổ đông có quyền “bỏ phiếu từ xa” trong trường hợp Công ty Sài Đồng áp dụng (nếu có). Hiện tại, cũng chưa có hướng dẫn cụ thể hơn về hình thức “bỏ phiếu từ xa” nên Công ty Sài Đồng không thể đưa định nghĩa “bỏ phiếu từ xa” được.

Trong thời gian tới, trường hợp Công ty Sài Đồng áp dụng hình thức “bỏ phiếu từ xa”, HĐQT sẽ có hướng dẫn cụ thể.

- ❖ Điều 12, Khoản 9: Công ty Sài Đồng không có trách nhiệm đối với các thông tin riêng của cổ đông, theo quy định tại Điều 12, Khoản 9, Điều lệ Công ty Sài Đồng, cổ đông phải có trách nhiệm thông báo cho Chủ tịch HĐQT biết. Công ty Sài Đồng tiếp nhận lại thông tin từ Trung tâm lưu ký chứng khoán, trường hợp cổ đông khai báo thông tin không rõ ràng, Công ty Sài Đồng không thể liên lạc với cổ đông, Công ty Sài Đồng sẽ không chịu trách nhiệm trong trường hợp này. Vì vậy, cần bổ sung nội dung này vào để đề phòng trường hợp thông tin cổ đông không chính xác, không rõ ràng thì Công ty Sài Đồng được miễn trách nhiệm trong trường hợp này. Mặc dù vậy, Công ty Sài Đồng cũng sẽ cố gắng bằng mọi cách để liên lạc với cổ đông, ví dụ đăng trên website Công ty Sài Đồng, đăng báo,...nếu cần thiết.

- **Về thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên BKS và Phó Tổng Giám đốc Công ty Sài Đồng:**

Ông Phạm Thiếu Hoa – Thành viên HĐQT: Trong thời điểm hiện tại kinh tế khó khăn, Công ty Sài Đồng chưa thu hồi được vốn đầu tư và còn phải thanh toán các chi phí cho dự án, nên đề nghị các thành viên HĐQT, BKS chia sẻ khó khăn cùng với Công ty Sài Đồng, đề nghị không thực hiện việc thanh toán thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên BKS và Phó Tổng Giám đốc. Trong thời gian tới, sau khi Công ty Sài Đồng hoàn thành các nghĩa vụ tài chính, HĐQT sẽ có đề xuất đệ trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chế độ thù lao.

Sau khi ông Phạm Thiếu Hoa - Thành viên HĐQT kết thúc câu trả lời đối với các câu hỏi nêu trên, Chủ tọa đề nghị các Quý vị Cổ đông tiếp tục cho ý kiến để trao đổi tại Đại hội, tuy nhiên không có Cổ đông nào có ý kiến.



### Phụ lục 3

(đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2013 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG

-----☪ ⊗ ☷-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪ ⊗ ☷-----

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2013

## BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH NĂM 2012 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2012

Năm 2012, tình hình kinh tế Việt Nam và Thế giới tiếp tục diễn biến khó khăn. Đặc biệt, lĩnh vực hoạt động của CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng (“Công ty”) là thị trường bất động sản đã kết thúc trong tình trạng kém lạc quan nhất trong khoảng 10 năm trở lại đây. Tuy nhiên, với nền tảng kinh tế vững mạnh và kinh nghiệm tốt do được nằm trong hệ thống đơn vị thành viên của thương hiệu bất động sản danh tiếng Vingroup; đồng thời với sự nỗ lực hết mình của tập thể lãnh đạo và CBNV, Công ty đã có một năm hoạt động được đánh giá là thành công trong công tác đầu tư, kinh doanh cũng như quản trị doanh nghiệp và hoàn thành nhiều mục tiêu, kế hoạch đã đề ra.

Năm qua, Công ty đã đưa vào hoạt động hầu hết các hạng mục thuộc giai đoạn 1 của Dự án Khu đô thị sinh thái Vincom Village (“Vincom Village”) (quần thể biệt thự, trung tâm thương mại Vincom Center Long Biên, hệ thống trường học quốc tế, hạ tầng giao thông, khu ẩm thực và giải trí, hệ thống phức hợp thể thao ngoài trời...). Ban Quản lý Vincom Village liên tục tổ chức các hoạt động kết nối cư dân, tạo nên một cộng đồng văn minh, thành đạt. Vincom Village đã trở thành một tổ hợp bất động sản đẹp, hiện đại và đạt tiêu chuẩn đặc biệt cao cấp cả về tiện nghi lẫn môi trường sống.

*Chi tiết mời Quý vị xem trong bản Báo cáo tình hình triển khai Dự án gửi kèm.*

### 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

#### a. Các hoạt động chung:

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) của Công ty đã đưa ra các quyết định, hoạch định chiến lược, các chỉ đạo chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế, hiệu quả đầu tư cao cho sự phát triển bền vững của Công ty.

Cụ thể trong năm 2012 vừa qua, HĐQT Công ty đã thông qua một số nghị quyết chính như sau:

- Phê duyệt hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần đầu tư Thiên Hương;
- Tham gia góp vốn thành lập Công ty TNHH Vincom Retail;
- Thông qua việc bán cổ phiếu quỹ;
- Phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Ban hành Quy chế Tài chính của Công ty;

- Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;

**b. Hoạt động giám sát của HĐQT**

Kiểm soát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc (“BGĐ”) trong các công tác sau:

- Giám sát công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện Dự án của Công ty nhằm đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đúng thời hạn đã đưa ra;
- Chỉ đạo việc bán cổ phiếu quỹ;
- Chủ trì, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 vào ngày 27/4/2012;
- Giám sát công tác lập Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính năm của Công ty theo đúng quy định;
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;
- Tổ chức thực hiện phát hành thành công gần 70.000.000 cổ phiếu ra công chúng, hoàn thành việc đăng ký tăng vốn điều lệ của Công ty lên gần 1.200 tỷ đồng và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu này trên thị trường giao dịch UpCom trong Quý 3 năm 2012;
- Tổ chức triển khai thực hiện huy động phát hành thành công Trái phiếu có giá trị 2.000 tỷ đồng với Ngân hàng để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

**3. Kế hoạch dự kiến**

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của BGĐ và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty.
- Dự án Khu đô thị sinh thái Vincom Village do Công ty là chủ đầu tư cấp 1 và các nhà đầu tư thứ phát là chủ đầu tư cấp 2: Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã hoàn thành một số công trình của Dự án như Trung tâm thương mại, khu văn phòng, một số công trình khác và cơ bản hoàn thành phần xây dựng hạ tầng khu đô thị; các nhà đầu tư cấp 2 cũng hoàn thành cơ bản phần đầu tư xây dựng biệt thự trên đất. Hiện tại, do chưa phát sinh nhu cầu đầu tư thêm vốn cho Dự án nên Công ty chưa cần thiết tăng vốn điều lệ. Trong thời gian tới, khi nào phát sinh nhu cầu vốn, HĐQT sẽ có đề xuất cụ thể và trình ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; Chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của BGĐ, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh, xây dựng của Công ty.
- Đẩy mạnh hoạt động giám sát, triển khai hoàn thiện giai đoạn II của dự án Vincom Village.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

**VŨ ĐỨC THỂ**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn phòng.

## Phụ lục 4

(đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2013 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG

-----☪ ⊗ ☻-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪ ⊗ ☻-----

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2013

### BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2012 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2013 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG

Như chúng ta đã biết năm 2012 là một năm rất khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và lĩnh vực bất động sản nói riêng. Không nằm ngoài guồng xoáy đó, Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng (“Công ty”) cũng đã phải gánh chịu những tác động đáng kể từ những ảnh hưởng tiêu cực của nền kinh tế gây ra.

Trong năm 2012, Công ty đã đẩy mạnh hoạt động chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã có hạ tầng khu biệt thự cho nhà đầu tư thứ cấp. Tính đến hết Quý 4 năm 2012, tổng diện tích đất đã được bàn giao cho khách hàng và ghi nhận doanh thu là khoảng 98.000 m<sup>2</sup>, tương ứng với doanh thu chuyển nhượng bất động sản đã ghi nhận trong năm là 3.458 tỷ đồng.

Đối với hoạt động cho thuê Trung tâm thương mại (TTTM), do dự án chưa hoàn thiện tổng thể, bên cạnh đó mật độ dân cư còn thưa thớt, vị trí kinh doanh xa trung tâm Thành phố, dẫn đến các bất lợi về lợi thế kinh doanh cho TTTM. Nắm bắt tình hình đó, Công ty đã thực hiện ưu đãi miễn phí tiền thuê cho năm đầu tiên dành cho các khách thuê gian hàng TTTM nhằm phần nào chia sẻ và giảm bớt được khó khăn do yếu tố nêu trên gây ra. Doanh thu từ hoạt động cho thuê TTTM và dịch vụ đi kèm đạt 25,3 tỷ đồng.

**Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2012 theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam:**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Thực hiện (tỷ đồng)</b>
Doanh thu thuần	3.501
Giá vốn	2.319
Doanh thu hoạt động tài chính	145
Lợi nhuận trước thuế	643
Lợi nhuận sau thuế	310

78

### Về kế hoạch kinh doanh năm 2013

Trong năm 2013, trên cơ sở dự báo các diễn biến của thị trường bất động sản trong nước và căn cứ vào các yếu tố nội tại, Ban Giám đốc đã đặt ra kế hoạch kinh doanh với các chỉ tiêu như sau:

- Doanh thu thuần: 4.687 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 1.032 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 614 tỷ đồng

Bên cạnh việc tiếp tục bám sát các mục tiêu kinh doanh đã đề ra, để duy trì sự phát triển bền vững Ban Giám đốc vẫn sẽ quyết tâm xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp lành mạnh, đẩy mạnh áp dụng công nghệ quản trị hiện đại, hướng tới thông lệ quốc tế.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong năm 2012, Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng với đội ngũ Cán bộ lãnh đạo và nhân viên trẻ, có năng lực và đầy tâm huyết, với quyết tâm nỗ lực phấn đấu xây dựng và phát triển Công ty ngày một lớn mạnh, sẽ tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được, triển khai có hiệu quả nhất các đường lối, chiến lược đã được Hội đồng quản trị phê chuẩn.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu Văn phòng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**  
Tổng Giám đốc

(đã ký)

**Trần Hoài An**



## Phụ lục 5

(đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2013 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG

-----☪ ⊗ ☻-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪ ⊗ ☻-----

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2013

### BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CÔNG TY CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2012

Kết thúc năm 2012, một năm mà diễn biến của thị trường bất động sản đã đi xuống đến mức thấp nhất, mặc dù gặp nhiều khó khăn, hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng (“Công ty”) vẫn đạt được những kết quả khả quan.

Với trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Ban Kiểm soát trong năm 2012 đã hoàn thành tốt công việc của mình (như giám sát, kiểm tra tính tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty liên quan tới công tác kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư góp vốn; định kỳ kiểm tra Báo cáo tài chính của Công ty).

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin báo cáo Đại hội các nội dung cụ thể như sau:

#### 1. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2012, kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ 01/01/2012 đến 31/12/2012, phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành.

Các chỉ tiêu cơ bản thực hiện trong năm 2012 theo báo cáo tài chính như sau:

##### a. Về kết quả kinh doanh

- Doanh thu thuần từ Hoạt động kinh doanh	:	3.501 tỷ đồng
- Doanh thu từ Hoạt động tài chính	:	145 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế	:	643 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	310 tỷ đồng

##### b. Về tài sản của Công ty:

- Tài sản ngắn hạn	:	5.638 tỷ đồng
- Tài sản dài hạn	:	5.542 tỷ đồng

- Tổng tài sản : 11.179 tỷ đồng

**c. Vốn chủ sở hữu:**

- Vốn góp của cổ đông : 1.200 tỷ đồng  
- Lợi nhuận để lại : 428 tỷ đồng  
- Thặng dư vốn cổ phần : 2 tỷ đồng  
- Tổng vốn chủ sở hữu : 1.630 tỷ đồng

**2. Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) và Hội đồng quản trị (“HĐQT”):**

Ban kiểm soát đánh giá các hoạt động của Công ty trong năm 2012 phát triển an toàn, bền vững, tuân thủ theo đúng pháp luật hiện hành. Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT cũng được giám sát chặt chẽ, đảm bảo đúng định hướng đề ra. Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban Kiểm soát đánh giá HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban liên quan đã tổ chức thực hiện tốt và không để xảy ra thiếu sót hay vi phạm nào lớn ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty.

**3. Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy chế quản trị nội bộ công ty:**

Nhờ việc thực hiện nghiêm túc quy chế quản trị công ty, HĐQT đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể liên quan đến hoạt động của Công ty. Trong năm qua, Ban Kiểm soát cũng đã đẩy mạnh kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ quy chế hoạt động, nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát, đặc biệt là với các giao dịch trọng yếu và giao dịch với các bên liên quan.

Để phát huy cao vai trò kiểm soát của mình, Ban Kiểm soát sẽ phải nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của các quý vị cổ đông cũng như của HĐQT, sự hợp tác và phối hợp của Ban Giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ trong công ty.

Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Lưu Văn phòng.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng Ban Kiểm soát**

(đã ký)

**Trần Thị Vân Thanh**

**Phụ lục 6**  
*(đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2013 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**

-----☪ ⊗ ☻-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----☪ ⊗ ☻-----

Số: 04/2013/TT- HĐQT-SAIDONG URBAN JSC

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2013

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*(V/v: Thông qua chủ trương sử dụng tài sản Trung tâm thương mại Vincom Center Long Biên)*

Như Quý Cổ đông đã biết, chủ trương sử dụng tài sản của Công ty là Trung tâm thương mại (“TTTM”) Vincom Center Long Biên, địa chỉ tại: phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội làm tài sản góp vốn vào Công ty TNHH Vincom Retail (sau đây gọi tắt là “Tài Sản”) đã được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng (“Công ty Sài Đồng”) thông qua tại Nghị quyết số 03/2012/NQ-ĐHĐCĐ-SAIDONG URBAN JSC ngày 01/8/2012. Tuy nhiên, do tình hình thị trường năm vừa qua có nhiều diễn biến không thuận lợi nên kế hoạch góp vốn nêu trên chưa thực hiện được. Để tạo chủ động cho HĐQT và Tổng giám đốc trong việc tính toán hiệu quả, lựa chọn phương án sử dụng Tài Sản theo hướng có lợi nhất, linh hoạt theo tình hình thực tế, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét và thông qua chủ trương như sau:

Phê duyệt và đồng ý giao HĐQT được toàn quyền quyết định sử dụng Tài Sản (gồm TTTM và tầng hầm sở hữu của Công ty Sài Đồng tại TTTM Vincom Center Long Biên, địa chỉ: phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội) làm tài sản góp vốn vào một công ty con do Công ty Sài Đồng thành lập, hoặc/và toàn quyền quyết định sử dụng, định đoạt Tài Sản theo phương thức khác trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của Công ty Sài Đồng. HĐQT hoặc người được HĐQT ủy quyền được quyết định mọi vấn đề và thủ tục có liên quan: quyết định giá trị, cách thức và thời điểm sử dụng tài sản nói trên làm tài sản góp vốn hoặc/và theo phương thức do HĐQT lựa chọn; tiến hành mọi thủ tục pháp lý, quyết định nội dung và ký kết các Hợp đồng góp vốn, các văn bản cần thiết để thực hiện quyết định của ĐHĐCĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

**VŨ ĐỨC THẾ**

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu Văn phòng Công ty.

**Phụ lục 7**  
*(đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2013 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**

-----☪ ☉ ☽-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪ ☉ ☽-----

Số: 05/2013/TT-HĐQT- SAIDONG URBAN JSC

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2013

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*V/v: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty*

Ngày 26/7/2012, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 121/2012/TT - BTC quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng ("**Thông tư 121**") và Phụ lục về Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư để các công ty đại chúng tham khảo xây dựng Điều lệ công ty.

Căn cứ Thông tư 121 và pháp luật liên quan, căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Phát triển đô thị Sài Đồng ("**Công ty**") thời gian qua, Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") đã rà soát, xem xét điều chỉnh một số điều khoản trong Điều lệ của Công ty. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") xem xét và thông qua các điểm sửa đổi, bổ sung đối với Điều lệ Công ty như nêu dưới đây.

1. **Sửa Điều 1:** Bổ sung định nghĩa về "**Cổ đông lớn**" theo quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật Chứng khoán năm 2006 để phù hợp với Thông tư 121 về trách nhiệm của Cổ đông lớn.
2. **Bổ sung Điều 8.3:** Để phù hợp với quy định của Thông tư 121 về trách nhiệm của cổ đông lớn.
3. **Sửa Điều 10.2 và Điều 10.4:** Để phù hợp với quy định của Thông tư 121 về quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông.
4. **Sửa Điều 12:** Để làm rõ hơn quy định và phù hợp với nội dung của Điều 12 Điều lệ Công ty.
5. **Bổ sung Điều 13.5:** Để tránh tình trạng bị ảnh hưởng do tranh chấp trong việc xác định người thừa kế đối với cổ phần của Cổ đông bị chết.
6. **Bổ sung Điều 19.5:** Để bổ sung trường hợp loại trừ theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.
7. **Sửa Điều 20.1 và Điều 20.2 (ii):** Để làm rõ hơn quy định về triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.
8. **Sửa Điều 24.1:** Để làm rõ hơn quy định về việc thông qua các quyết định của ĐHĐCĐ bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
9. **Sửa Điều 25.3:** Để làm rõ hơn quy định về việc công bố biên bản họp ĐHĐCĐ theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.
10. **Sửa Điều 27.1:** Quy định rõ hơn về thành phần và thể thức bầu thành viên HĐQT theo phương thức bầu dồn phiếu.
11. **Bổ sung Điều 27.7:** Để phù hợp với Thông tư 121.
12. **Sửa Điều 28.3(i) và Điều 28.4 (iii):** Để bổ sung thẩm quyền cho Hội đồng quản trị theo tham

khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.

13. **Sửa Điều 29:** Để làm rõ hơn quy định và phù hợp với nội dung của Điều 29 Điều lệ Công ty.
14. **Sửa Điều 31.2:** Để làm rõ hơn quy định theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.
15. **Sửa tên Chương IX và Điều 32.1:** Theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121 và làm rõ hơn quy định về tổ chức hoạt động của Công ty.
16. **Sửa Điều 41:** Để phù hợp với quy định theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.
17. **Bổ sung nội dung Điều 43:** Để phù hợp với Thông tư 121.
18. Một số điều chỉnh chi tiết khác về cấu trúc câu, từ ngữ sử dụng, thuật ngữ viết tắt và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức, nội dung của Điều lệ (nhưng không làm thay đổi nội dung các điều, khoản). Nội dung điều chỉnh này giao cho người đại diện theo pháp luật của Công ty rà soát, thực hiện.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung chính đối với Điều lệ của Công ty được quy định chi tiết tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty bao gồm các điều khoản đã được sửa đổi, bổ sung. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện tại ký ngày 27/4/2012 và các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

(đã ký)

**VŨ ĐỨC THẾ**

PHỤ LỤC

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

STT	Điều khoản liên quan	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Điều 1	Không quy định	<u>“Cổ đông lớn” là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm (5%) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.</u>	Để phù hợp với Thông tư 121 quy định về trách nhiệm của Cổ đông lớn.
2.	Điều 8.3	Không quy định	<u>Cổ Đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến các quyền, lợi ích của Công ty và của các Cổ Đông khác đồng thời có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.</u>	Để phù hợp với Thông tư 121 quy định về trách nhiệm của cổ đông lớn.
3.	Điều 10.2 và 10.4	<p>Các Cổ đông Phổ thông có quyền:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Mỗi Cổ phần Phổ thông sẽ có một phiếu biểu quyết;</li> <li>b. Nhận cổ tức theo quyết định của ĐHĐCĐ;</li> <li>c. Có quyền ưu tiên mua Cổ phần mới phát hành của Công ty theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu Cổ phần của mình trong Công ty;</li> <li>d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác;</li> <li>e. Xem xét, trích lục các thông tin trong Sổ Đăng ký Cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</li> <li>f. Xem xét, trích lục Điều lệ Công ty, sổ biên bản của ĐHĐCĐ và các nghị quyết của ĐHĐCĐ;</li> <li>g. Trong trường hợp Công ty giải thể, có quyền nhận</li> </ul>	<p>Các Cổ đông Phổ thông có quyền:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua Đại Diện Theo Ủy Quyền về các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Mỗi Cổ phần Phổ thông sẽ có một phiếu biểu quyết;</li> <li>b. Nhận cổ tức theo quyết định của ĐHĐCĐ;</li> <li>c. Có quyền Được ưu tiên mua Cổ phần mới phát hành của Công ty theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu Cổ phần của mình trong Công ty;</li> <li>d. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành của mình cho người khác;</li> <li>e. Xem xét, trích lục các thông tin trong Sổ Đăng ký Cổ Đông; kiểm tra các thông tin liên quan đến Cổ Đông trong danh sách cổ đông, dù tư cách tham gia ĐHĐCĐ và yêu cầu sửa đổi các</li> </ul>	<p>Để phù hợp với Thông tư 121 quy định về quyền của các cổ đông phổ thông.</p>

	<p>một phần tài sản còn lại của Công ty theo tỷ lệ vốn góp, sau khi Công ty đã thực hiện các khoản thanh toán cho các chủ nợ và bất kỳ Cổ đông Ưu đãi nào và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật;</p> <p>h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình trong các trường hợp quy định tại điều 15 Điều lệ này; và</p> <p>(i) Các quyền khác theo quy định của Điều lệ và Luật Doanh nghiệp.</p> <p>10.4. Các Cổ đông phổ thông của Công ty có các nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Thanh toán đủ tiền mua cổ phần theo số lượng cổ phần đã đăng ký mua theo đúng thủ tục và thời hạn quy định;</p> <p>b. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào công ty;</p> <p>c. Không được rút vốn đã góp bằng Cổ phần ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn có phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì thành viên HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút;</p> <p>d. Tuân thủ Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ Công ty;</p> <p>e. Chấp hành quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT;</p> <p>f. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ này và Pháp luật.</p> <p>g. Cổ đông phổ thông phải chịu trách nhiệm cá nhân</p>	<p>thông tin không chính xác;</p> <p>f. Xem xét, trích lục Điều lệ Công ty, sổ biên bản của ĐHĐCĐ và các nghị quyết của ĐHĐCĐ;</p> <p>g. Trong trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, có quyền nhận một phần tài sản còn lại của Công ty theo tỷ lệ vốn góp, sau khi Công ty đã thực hiện các khoản thanh toán cho các chủ nợ và bất kỳ Cổ đông Ưu đãi nào và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật;</p> <p>h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình trong các trường hợp quy định tại điều 15 Điều lệ này; và</p> <p>i. Thực hiện việc bỏ phiếu từ xa trong cuộc họp ĐHĐCĐ (nếu có);</p> <p>k. Được đối xử công bằng, cụ thể: mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho Cổ Đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.</p> <p>l. Được thông báo đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của Công ty.</p> <p>m. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ và Luật Doanh nghiệp.</p> <p>10.4. Các Cổ đông phổ thông của Công ty có các nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Tham gia các cuộc họp ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua Đại Diện Theo Ủy Quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ Đông có thể ủy quyền cho thành viên HĐQT làm đại diện cho mình tại ĐHĐCĐ;</p> <p>b. Thanh toán đủ tiền mua cổ phần theo số lượng cổ phần đã đăng ký mua theo đúng thủ tục và thời hạn quy định;</p> <p>c. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp</p>
--	---	---

7

		<p>khí nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vi phạm pháp luật;</li> <li>- Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</li> <li>- Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.</li> </ul> <p>h. Cổ phần Phổ thông không thể chuyển đổi thành Cổ phần Ưu đãi.</p>	<p>vào công ty;</p> <p>d. Không được rút vốn đã góp bằng Cổ phần ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì thành viên HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút;</p> <p>e. Tuân thủ Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ Công ty;</p> <p>f. Chấp hành quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT;</p> <p>g. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ này và Pháp luật.</p> <p>h. Cổ đông phổ thông phải chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vi phạm pháp luật;</li> <li>- Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</li> <li>- Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.</li> </ul> <p>i. Cổ phần Phổ thông không thể chuyển đổi thành Cổ phần Ưu đãi.</p>	<p>Đề làm rõ hơn quy định và tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.</p>
4.	Điều 12	<p><b>Cổ phiếu</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mọi Cổ đông đều có quyền được cấp một Cổ phiếu.</li> <li>2. Mọi cổ phiếu được phát hành và ký xác nhận bởi đại diện hợp pháp của Công ty, được đóng dấu của Công ty. Cổ phiếu tối thiểu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</li> <li>3. Tùy thuộc vào quy định của Điều lệ này, bất kỳ người nào có tên trong Sổ Đăng ký cổ đông đối với</li> </ol>	<p><b>Chứng chỉ Cổ phiếu và Sổ Đăng Ký Cổ Đông</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mọi Cổ đông đều có quyền được cấp một <u>chứng chỉ</u> Cổ phiếu.</li> <li>2. Mọi <u>chứng chỉ</u> cổ phiếu được phát hành và với chữ ký xác nhận bởi của người đại diện hợp pháp của Công ty, được và đóng dấu của Công ty. <u>Chứng chỉ</u> cổ phiếu tối thiểu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</li> </ol>	

A



	<p>3. Tuy thuộc vào quy định của Điều lệ này, bất kỳ người nào có tên trong Sổ Đăng ký cổ đông đối với bất kỳ Cổ phần và loại cổ phần nào, đều có quyền nhận một chứng chỉ cổ phiếu miễn phí trong vòng hai (2) tháng (hoặc lâu hơn theo như điều khoản phát hành quy định) sau khi mua hoặc (trong trường hợp chuyển nhượng) sau khi nhận chuyển nhượng.</p> <p>4. Trường hợp có sự chuyển nhượng của một số cổ phần trong các Cổ phần được quy định trong một chứng chỉ cổ phiếu, thì chứng chỉ cổ phiếu cũ sẽ được hủy bỏ và thay thế bởi một chứng chỉ cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.</p> <p>5. Nếu chứng chỉ Cổ phiếu bị hư hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy, một cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần tương ứng sẽ được cấp cho người nắm giữ theo yêu cầu của người đó với điều kiện là người đó phải nộp lại cho Công ty giấy chứng nhận cũ, hoặc (trong trường hợp bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy) tuân thủ các điều kiện đặt ra theo quy định của Luật doanh nghiệp, và (trong Luật doanh nghiệp, và (trong bất kỳ trường hợp nào phía trên) phải chịu chi phí của Công ty theo quyết định của HĐQT.</p> <p>6. Người nắm giữ chứng chỉ Cổ phiếu có trách nhiệm duy nhất trong việc bảo quản, giữ gìn chứng chỉ Cổ phiếu. Công ty không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc mất mát hoặc sử dụng với mục đích trái pháp luật của chứng chỉ cổ phiếu đó.</p> <p>7. Liên quan tới Cổ phần Ưu đãi, ngoài các quy định nêu trên, thì chứng chỉ Cổ phiếu còn phải nêu rõ các hình thức ưu đãi của cổ phần đó và/hoặc các nội dung khác theo quy định của Điều 82 và/hoặc Điều 83 Luật Doanh nghiệp.</p>
<p>bất kỳ Cổ phần và loại cổ phần nào, đều có quyền nhận một cổ phiếu miễn phí trong vòng hai (2) tháng (hoặc lâu hơn theo như điều khoản phát hành quy định) sau khi mua hoặc (trong trường hợp chuyển nhượng) sau khi nhận chuyển nhượng.</p> <p>4. Trường hợp có sự chuyển nhượng của một số cổ phần trong các Cổ phần được quy định trong một cổ phiếu, thì cổ phiếu cũ sẽ được hủy bỏ và thay thế bởi một cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.</p> <p>5. Nếu Cổ phiếu bị hư hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy, một cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần tương ứng sẽ được cấp cho người nắm giữ theo yêu cầu của người đó với điều kiện là người đó phải nộp lại cho Công ty giấy chứng nhận cũ, hoặc (trong trường hợp bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy) tuân thủ các điều kiện đặt ra theo quy định của Luật doanh nghiệp, và (trong bất kỳ trường hợp nào phía trên) phải chịu chi phí của Công ty theo quyết định của HĐQT.</p> <p>6. Người nắm giữ Cổ phiếu có trách nhiệm duy nhất trong việc bảo quản, giữ gìn Cổ phiếu. Công ty không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc mất mát hoặc sử dụng với mục đích trái pháp luật của cổ phiếu đó.</p> <p>7. Liên quan tới Cổ phần Ưu đãi, ngoài các quy định nêu trên, thì Cổ phiếu còn phải nêu rõ các hình thức ưu đãi của cổ phần đó và/hoặc các nội dung khác theo quy định của Điều 82 và/hoặc Điều 83 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>8. Sổ đăng ký cổ đông phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>9. Trường hợp có bất kỳ thay đổi nào về nội dung Sổ đăng ký Cổ đông liên quan tới bất kỳ Cổ đông nào, thì Cổ đông đó phải có trách nhiệm thông báo cho</p>	<p>4. Trường hợp có sự chuyển nhượng của một số cổ phần trong các Cổ phần được quy định trong một cổ phiếu, thì cổ phiếu cũ sẽ được hủy bỏ và thay thế bởi một cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.</p> <p>5. Nếu Cổ phiếu bị hư hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy, một cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần tương ứng sẽ được cấp cho người nắm giữ theo yêu cầu của người đó với điều kiện là người đó phải nộp lại cho Công ty giấy chứng nhận cũ, hoặc (trong trường hợp bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy) tuân thủ các điều kiện đặt ra theo quy định của Luật doanh nghiệp, và (trong bất kỳ trường hợp nào phía trên) phải chịu chi phí của Công ty theo quyết định của HĐQT.</p> <p>6. Người nắm giữ Cổ phiếu có trách nhiệm duy nhất trong việc bảo quản, giữ gìn Cổ phiếu. Công ty không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc mất mát hoặc sử dụng với mục đích trái pháp luật của cổ phiếu đó.</p> <p>7. Liên quan tới Cổ phần Ưu đãi, ngoài các quy định nêu trên, thì Cổ phiếu còn phải nêu rõ các hình thức ưu đãi của cổ phần đó và/hoặc các nội dung khác theo quy định của Điều 82 và/hoặc Điều 83 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>8. Sổ đăng ký cổ đông phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>9. Trường hợp có bất kỳ thay đổi nào về nội dung Sổ đăng ký Cổ đông liên quan tới bất kỳ Cổ đông nào, thì Cổ đông đó phải có trách nhiệm thông báo cho</p>

#

	<p>Chủ tịch HĐQT biết. Chủ tịch HĐQT và người giữ sổ có trách nhiệm tiến hành sửa đổi thông tin trong sổ tương ứng trên cơ sở thay đổi đó. Chủ tịch HĐQT sẽ ký vào Sổ đăng ký Cổ đông ngay sau mỗi lần có sự thay đổi.</p> <p>10. Chủ tịch HĐQT và người giữ Sổ Đăng ký cổ đông có trách nhiệm tạo điều kiện cho Tổng Giám đốc và các Cổ đông của Công ty tiếp cận đến Sổ đăng ký Cổ đông</p>	<p>8. Sổ đăng ký cổ đông phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>9. Trường hợp có bất kỳ thay đổi nào về nội dung Sổ đăng ký Cổ đông liên quan tới bất kỳ Cổ đông nào, thì Cổ đông đó phải có trách nhiệm thông báo cho Chủ tịch HĐQT biết. Chủ tịch HĐQT và người giữ sổ có trách nhiệm tiến hành sửa đổi thông tin trong sổ tương ứng trên cơ sở thay đổi đó. Chủ tịch HĐQT sẽ ký vào Sổ đăng ký Cổ đông ngay sau mỗi lần có sự thay đổi.</p> <p>Công ty sẽ không chịu trách nhiệm đối với trường hợp Công ty không thể liên lạc và/hoặc không thể gửi thư, tài liệu cho Cổ Đông do địa chỉ của Cổ Đông không có, không chính xác hoặc không đầy đủ cho mục đích liên lạc và/hoặc gửi thư đó. Việc không thể liên lạc hoặc gửi thư gửi tài liệu đó sẽ không ảnh hưởng đến các thủ tục tập hợp ĐHĐCĐ, lấy ý kiến Cổ Đông, gửi tài liệu cho Cổ Đông và hiệu lực của các nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua.</p> <p>10. Chủ tịch HĐQT và người giữ Sổ Đăng ký cổ đông có trách nhiệm tạo điều kiện cho Tổng Giám đốc và các Cổ đông của Công ty tiếp cận đến Sổ đăng ký Cổ đông.</p>	<p>Để tránh tình trạng bị ảnh hưởng do tranh chấp trong việc xác định người thừa kế đối với cổ phần của cổ đông bị chết.</p>
	<p>13.5. Trong trường hợp một cổ đông bị chết, Công ty công nhận những người sau đây có quyền sở hữu một phần hoặc toàn bộ cổ phần của người đã chết:</p> <p>a) Người thừa kế duy nhất theo luật;</p> <p>b) Nếu có nhiều người thừa kế hợp pháp thì họ phải cử đại diện sở hữu duy nhất bằng thủ tục ủy quyền có công chứng. Công ty không giải quyết các trường hợp tranh chấp giữa những người thừa kế theo pháp luật.</p> <p>c) Người có quyền sở hữu do thừa kế hợp pháp sau khi</p>	<p>13.5. Trong trường hợp một cổ đông bị chết và có yêu cầu của người liên quan, những người thừa kế của người chết phải có một văn bản thỏa thuận để chỉ định người hoặc một số người đại diện cho số cổ phần của Cổ Đông bị chết, trong thỏa thuận phải nêu rõ mỗi người sẽ đại diện cho bao nhiêu số cổ phần. Nếu không có thỏa thuận hoặc không xác định được người thừa kế của người chết, việc thực hiện quyền liên quan đến số cổ phần của người chết sẽ tạm ngừng cho đến khi có phán quyết của cơ quan có thẩm quyền về việc</p>	
<p>5.</p>	<p>Điều 13.5</p>		

11/01/2024 10:00:00 AM

<p>đăng ký làm chủ sở hữu các cổ phần được thừa kế, trở thành Cổ đông mới và được hưởng mọi quyền lợi nghĩa vụ của Cổ đông mà họ kế quyền.</p> <p>Tuy nhiên, không có quy định nào trong điều khoản này giải phóng tài sản của cổ đông đã chết khỏi bất kỳ trách nhiệm nào liên quan tới các cổ phần mà người đó nắm giữ.</p>	<p>xác định người hoặc những người có quyền đại diện cho số cổ phần của người chết hoặc những người thừa kế đạt được thỏa thuận.</p> <p>Trong trường hợp Cổ Đông bị chết sở hữu số cổ phần từ 1% Vốn điều lệ trở lên, HĐQT có thể sẽ chỉ định một chuyên gia pháp lý độc lập để nghiên cứu và đưa ra ý kiến về vụ việc. HĐQT dựa trên ý kiến của chuyên gia sẽ quyết định: (i) xác định người hoặc những người đại diện cho số cổ phần của Cổ Đông bị chết; hoặc (ii) tạm ngừng thực hiện quyền cổ đông liên quan đến số cổ phần của Cổ Đông bị chết cho đến khi có phán quyết của cơ quan có thẩm quyền hoặc những người thừa kế đạt được thỏa thuận Công ty công nhận những người sau đây có quyền sở hữu một phần hoặc toàn bộ cổ phần của người đã chết:</p> <p>a) Người thừa kế duy nhất theo luật;</p> <p>b) Nếu có nhiều người thừa kế hợp pháp thì họ phải cử đại diện sở hữu duy nhất bằng thủ tục ủy quyền có công chứng. Công ty không giải quyết các trường hợp tranh chấp giữa những người thừa kế theo pháp luật.</p> <p>e) Người có quyền sở hữu do thừa kế hợp pháp sau khi đăng ký làm chủ sở hữu các cổ phần được thừa kế, trở thành Cổ đông mới và được hưởng mọi quyền lợi nghĩa vụ của Cổ đông mà họ kế quyền.</p> <p>Tuy nhiên, không có quy định nào trong điều khoản này giải phóng tài sản của cổ đông đã chết khỏi bất kỳ trách nhiệm nào liên quan tới các cổ phần mà người đó nắm giữ.</p>	<p>Đề bổ sung trường hợp loại trừ theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121</p>
	<p>Cổ Đông không có quyền biểu quyết để thông qua các vấn đề sau:</p> <p>(i) Bất kỳ hợp đồng, giao dịch nào theo quy định tại Điều 19.3, nếu Cổ Đông hoặc người có liên quan của Cổ Đông đó là một bên tham gia hợp đồng hoặc giao dịch</p>	
6.	Điều 19.5	Không quy định

			<p>(ii) <u>Bất kỳ việc mua Cổ Phần nào của Cổ Đông đó hoặc của người có liên quan của Cổ Đông đó, trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán</u></p>	<p>Đề làm rõ hơn quy định về triệu tập cuộc họp bất ĐHĐCĐ thường theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.</p>
7.	Điều 20.1 và 20.2 (ii)	<p>1. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên sẽ được triệu tập bởi HĐQT tại một địa điểm tại Việt Nam do HĐQT xác định tùy theo thời điểm. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên sẽ quyết định về các vấn đề theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này. Định kỳ họp thường niên ít nhất một lần/một năm.</p> <p>2. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>(ii) Bảng cân đối tài chính hàng năm, báo cáo quý hoặc báo cáo 6 tháng, hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính chỉ ra rằng số Vốn Điều lệ của Công ty đã mất đi một nửa;</p>	<p>1. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên sẽ được triệu tập bởi HĐQT tại một địa điểm tại Việt Nam do HĐQT xác định tùy theo thời điểm. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên sẽ quyết định về các vấn đề theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này. Định kỳ ĐHĐCĐ họp thường niên ít nhất một lần/một năm được tổ chức mỗi năm một lần trong thời hạn bốn (4) tháng (hoặc không quá sáu (6) tháng khi được sự chấp thuận của cơ quan đăng ký kinh doanh), kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p> <p>2. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>(ii) Bảng cân đối tài chính hàng năm, báo cáo quý hoặc báo cáo 6 tháng, hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính chỉ ra rằng số Vốn Điều lệ phân ánh vốn chủ sở hữu của Công ty đã mất đi một nửa (1/2) so với đầu kỳ.</p>	<p>Đề làm rõ hơn quy định về việc thông qua các quyết định của ĐHĐCĐ bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>
8.	Điều 24.1	<p><b>Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</b></p> <p>1. ĐHĐCĐ thông qua mọi quyết định bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>(i) Trong trường hợp biểu quyết tại cuộc họp: Công ty sẽ phát cho từng cổ đông một Thẻ biểu quyết có số đăng ký và tên của Cổ đông, cùng với số cổ phần biểu quyết của cổ đông đó. Việc biểu quyết có thể được thực hiện bằng phần mềm máy tính. Chủ tọa có thể bổ nhiệm Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu</p>	<p><b>Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</b></p> <p>1. ĐHĐCĐ thông qua mọi quyết định bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>(i) Trong trường hợp biểu quyết tại cuộc họp: Công ty sẽ phát cho từng cổ đông một Thẻ biểu quyết có số đăng ký và tên của Cổ đông, cùng với số cổ phần biểu quyết của cổ đông đó. Việc biểu quyết có thể được thực hiện bằng phần mềm máy tính. Chủ tọa có thể được thực hiện bằng phần mềm máy tính.</p>	<p>Đề làm rõ hơn quy định về việc thông qua các quyết định của ĐHĐCĐ bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>

	<p>và thông qua danh sách Ban kiểm phiếu tại cuộc họp.</p> <p>Thế thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của cuộc họp được ĐHĐCĐ thông qua.</p> <p>(ii) Trong trường hợp phê duyệt thông qua các quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT thực hiện theo trình tự thủ tục quy định tại Điều 105 Luật doanh nghiệp.</p>	
<p>Chủ tọa cử thể bổ nhiệm Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu và thông qua danh sách Ban kiểm phiếu tại cuộc họp.</p> <p>Thế thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của cuộc họp được ĐHĐCĐ thông qua.</p> <p>(ii) Trong trường hợp phê duyệt thông qua các quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT thực hiện theo trình tự, thủ tục như sau: quy định tại Điều 105 Luật doanh nghiệp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Quyết định các vấn đề cần lấy ý kiến, hình thức và nội dung phiếu lấy ý kiến (phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung sau: (i) tên, địa chỉ của trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty, (ii) mục đích lấy ý kiến, (iii) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của Cổ Đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của Cổ Đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ Đông là pháp nhân hoặc tổ chức; số lượng Cổ Phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của Cổ Đông; (iv) vấn đề cần lấy ý kiến và các tài liệu kèm theo; (v) thời hạn để gửi ý kiến cho Công ty; và (vi) phương án biểu quyết “tán thành”, “không tán thành”, “không có ý kiến”; (vii) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty;</li> <li>▪ Gửi phiếu lấy ý kiến cùng với các tài liệu khác có liên quan cho tất cả các Cổ Đông có quyền biểu quyết;</li> <li>▪ Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Cổ Đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật và</li> </ul>	

77

T ÁN ÁT HI ĐN  
 19 / 9 //

đóng dấu của Cổ Đông là pháp nhân hoặc tổ chức;

- Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đề trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến, bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu, thêm ký hiệu hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;

- Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Công ty, hoặc một hoặc một số thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền/phân công tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của đại diện BKS hoặc của Cổ Đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty; Các thành viên HĐQT và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiết hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;

- Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các Cổ Đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu

- Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty;

Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

9.	Điều 25.3	<p>Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và phải gửi đến-cho tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp.</p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.</p>	<p>Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và phải gửi đến-cho tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp.</p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.</p>	<p>Đề làm rõ hơn quy định về việc công bố Biên bản họp theo Điều tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.</p>
10.	Điều 27.1	<p>Hội đồng quản trị có không ít hơn ba thành viên, không quá mười một thành viên. Ít nhất một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị phải thường trú ở Việt Nam. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>	<p>Hội đồng quản trị có không ít hơn ba thành viên, không quá mười một thành viên. Ít nhất một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị phải thường trú ở Việt Nam. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên HĐQT không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT. Số lượng tối thiểu thành viên HĐQT không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p> <p>Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải được thực hiện theo phương thức bầu đôn phiếu, theo đó mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số Cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT và Cổ đông có quyền đôn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một (1) hoặc một số ứng cử viên.</p>	<p>Quy định rõ hơn về thành phần và thể thức bầu thành viên HĐQT theo phương thức bầu đôn phiếu.</p>
11.	Điều 27.7	<p>Không quy định</p>	<p>HĐQT có thể bổ nhiệm thành viên HĐQT mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại ĐHĐCĐ ngay tiếp sau đó. Sau khi</p>	<p>Đề phù hợp với Thông tư 121.</p>

			<p>được ĐHĐCĐ chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được HĐQT bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của HĐQT. Trong trường hợp thành viên mới không được ĐHĐCĐ chấp thuận, mọi quyết định của HĐQT cho đến trước thời điểm diễn ra ĐHĐCĐ có sự tham gia biểu quyết của thành viên HĐQT thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.</p>
12.	Điều 28.3 (i) và Điều 28.4 (iii)	<p>(i) Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và chuẩn bị kế hoạch ngân sách hàng năm của Công ty;</p> <p>4. Những vấn đề sau phải được HĐQT phê chuẩn</p> <p>(iii) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ được quy định tại Điều 120 khoản 3 và khoản 1 của Luật Doanh nghiệp</p>	<p>Đề bổ sung thẩm quyền cho Hội đồng quản trị theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.</p> <p>(i) Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và chuẩn bị kế hoạch ngân sách hàng năm của Công ty.</p> <p>4. Những vấn đề sau phải được HĐQT phê chuẩn, trừ trường hợp đã ủy quyền và/hoặc phân cấp theo quy định tại Khoản 6 Điều này.</p> <p>(iii) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng đến hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ được quy định tại Điều 120 khoản 31 và khoản 13 Điều 120 của Luật Doanh nghiệp, điểm h, khoản 3 Điều 19 Điều lệ này.</p>
13.	Điều 29	<p><b>Chủ tịch và Thành viên của HĐQT</b></p> <p>1. Chủ tịch HĐQT có các quyền và nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;</p> <p>c) Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị;</p>	<p><b>Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Thành viên của HĐQT</b></p> <p>1. Chủ tịch HĐQT có các quyền và nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;</p> <p>c) Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>Đề làm rõ hơn quy định và phù hợp với nội dung của Điều 29 Điều lệ Công ty.</p>



	<p>d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>đ) Chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>e) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật</p> <p>2. Phó chủ tịch (nếu có) có các quyền và trách nhiệm hành động với tư cách Chủ tịch trong trường hợp Chủ tịch không thực hiện nhiệm vụ của mình vì lý do sức khỏe, vắng mặt hoặc bất kỳ lý do nào khác.</p> <p>3. Chủ tịch HĐQT phải nộp báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo về tình hình chung của Công ty, báo cáo toán, và báo cáo kiểm tra HĐQT cho các Cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ.</p> <p>4. Trong trường hợp thành viên HĐQT từ chức hoặc bị bãi nhiệm vì bất kỳ lý do gì, HĐQT phải thực hiện việc thay thế trong vòng mười ngày sau đó.</p>	<p>d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>đ) Chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>e) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật</p> <p>2. Phó Chủ tịch (nếu có) có các quyền và trách nhiệm hành động với tư cách Chủ tịch trong trường hợp Chủ tịch không thực hiện nhiệm vụ của mình vì lý do sức khỏe, vắng mặt hoặc bất kỳ lý do nào khác.</p> <p>3. Chủ tịch HĐQT phải nộp báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo về tình hình chung của Công ty, báo cáo kiểm toán, và báo cáo kiểm tra HĐQT cho các Cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ.</p> <p>4. Trong trường hợp thành viên HĐQT từ chức hoặc bị bãi nhiệm vì bất kỳ lý do gì, HĐQT phải thực hiện việc thay thế trong vòng mười ngày sau đó: <u>tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến ĐHĐCĐ gần nhất.</u></p>	
<p>14. Điều 31.2</p>	<p>Họp bất thường. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập cuộc họp HĐQT bất thường ngay lập tức khi có một trong những người sau đây yêu cầu bằng văn bản đưa ra mục đích và nội dung các vấn đề cần phải thảo luận:</p> <p>(i) Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm Cán bộ Quản lý khác</p> <p>(ii) Bất kỳ thành viên nào của HĐQT;</p> <p>(iii) Chủ tịch HĐQT; hoặc</p> <p>(iv) Có đề nghị của BKS.</p>	<p>Họp bất thường. Chủ tịch HĐQT triệu tập cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch HĐQT phải triệu tập cuộc họp HĐQT bất thường ngay lập tức khi có một trong những người sau đây yêu cầu bằng văn bản đưa ra mục đích và nội dung các vấn đề cần phải thảo luận:</p> <p>(i) Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm Cán bộ Quản lý khác</p> <p>(ii) <del>Bất kỳ thành viên nào</del> ít nhất hai thành viên của HĐQT;</p> <p>(iii) <del>Chủ tịch HĐQT;</del> hoặc</p> <p>(iv) Có đề nghị của BKS.</p>	<p>Đề làm rõ hơn quy định theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.</p>

15.	Sửa tên Chương IX và Điều 32.1	<p><b>TỔNG GIÁM ĐỐC, NHÂN SỰ QUẢN LÝ</b></p> <p>Công ty sẽ thiết lập hệ thống quản lý trong đó tổ chức quản lý sẽ chịu trách nhiệm và hoạt động dưới sự lãnh đạo của HĐQT. Công ty sẽ có Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc có thể kiêm cả vị trí là thành viên của HĐQT.</p>	<p><b>TỔNG GIÁM ĐỐC, NHÂN-SỰ CÁN BỘ QUẢN LÝ</b></p> <p>Công ty sẽ thiết lập hệ thống quản lý trong đó tổ chức quản lý sẽ chịu trách nhiệm và hoạt động dưới sự lãnh đạo của HĐQT. Công ty sẽ có Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Các Cán Bộ Quản Lý khác do HĐQT bổ nhiệm. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc có thể kiêm cả vị trí là thành viên của HĐQT.</p>	Đề phù hợp với Thông tư 121 và làm rõ hơn quy định về tổ chức hoạt động của Công ty.
16.	Điều 41	<p><b>Báo cáo và Hệ thống Kế toán</b></p> <p>1. Công ty sẽ thực hiện Hệ thống kế toán Việt Nam (VAS), hoặc bất kỳ hệ thống nào khác được Bộ Tài chính duyệt, và sẽ lưu giữ các số sách kế toán theo thông lệ kế toán chung của Việt Nam.</p>	<p><b>Báo cáo và Hệ thống Chế độ Kế toán</b></p> <p>1. Công ty sẽ thực hiện Hệ thống Chế độ kế toán Việt Nam (VAS), hoặc bất kỳ hệ thống chế độ kế toán nào khác được Bộ Tài chính duyệt, và sẽ lưu giữ các số sách kế toán theo thông lệ kế toán chung của Việt Nam.</p>	Đề phù hợp với quy định theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.
17.	Điều 43	<p><b>Báo cáo hàng năm</b></p> <p>1. Công ty phải chuẩn bị báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của Pháp luật và quy định của Bộ tài chính. Báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 44 của Điều lệ này, và trong vòng chín mươi (90) ngày sau khi kết thúc năm tài chính, nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được DHCĐ phê duyệt cùng các tài liệu kèm theo lên cơ quan thuế và phòng đăng ký kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Báo cáo tài chính hàng năm bao gồm: bản kê các khoản lợi nhuận và thua lỗ phản ánh chính xác và khách quan tình hình lợi nhuận và thua lỗ của Công ty trong năm tài chính đó, với bút toán của Công ty tại ngày lập báo cáo lợi nhuận và thua lỗ, và báo cáo lưu lượng tiền mặt và ghi chú cần thiết. Nếu Công ty là một công ty mẹ, báo cáo tài chính còn phải bao gồm bản cân đối kế toán nêu rõ tình hình tài chính của Công ty và các công ty thành viên vào cuối năm tài chính.</p>	<p><b>Báo cáo tài chính hàng năm và Công bố thông tin</b></p> <p>1. Công ty phải chuẩn bị báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của Pháp luật và quy định của Bộ tài chính. Báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 44 của Điều lệ này, và trong vòng chín mươi (90) ngày sau khi kết thúc năm tài chính, nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được DHCĐ phê duyệt cùng các tài liệu kèm theo lên cơ quan thuế và phòng đăng ký kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Báo cáo tài chính hàng năm bao gồm: bản kê các khoản lợi nhuận và thua lỗ phản ánh chính xác và khách quan tình hình lợi nhuận và thua lỗ của Công ty trong năm tài chính đó, với bút toán của Công ty tại ngày lập báo cáo lợi nhuận và thua lỗ, và báo cáo lưu lượng tiền mặt và ghi chú cần thiết. Nếu Công ty là một công ty mẹ, báo cáo tài chính còn phải bao gồm bản cân đối kế toán nêu rõ tình hình tài chính của Công ty và các công ty thành viên vào cuối năm tài chính.</p>	Đề phù hợp với Thông tư 121.

		<p>3. Công ty có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin định kỳ, bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho Cổ đông và công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>4. Công ty phải công bố thông tin về tình hình quản trị công ty tại các kỳ ĐHCĐ thường niên và trong Báo cáo thường niên của công ty theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>
--	--	--



7